

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây viết gọn là Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH).

Căn cứ Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 15/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024 (sau đây viết gọn là Kế hoạch) như sau:

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN THU THẬP, CẬP NHẬT THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀO CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ NĂM 2023

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành, triển khai: Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 15/9/2023 thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Văn bản số 5579/UBND-THVX ngày 08/11/2023 về việc tăng cường triển khai thực hiện thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Theo nhiệm vụ được giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đã xây dựng, ban hành kịp thời các kế hoạch, văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 15/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh thường xuyên chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh tăng cường công tác phối hợp làm việc trực tiếp và trao đổi với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và một số xã, thị trấn trong công tác chỉ đạo

triển khai, đơn đốc cấp cơ sở tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật thông tin về người lao động; góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh hoàn thành trước thời hạn 01 tháng so với Kế hoạch 219/KH-UBND ngày 15/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Triển khai công tác kiểm tra tiến độ triển khai thu thập thông tin về người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn huyện, thành phố. Qua đi kiểm tra kịp thời nắm bắt và hướng dẫn, tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tổng số người lao động thu thập lần đầu năm 2023: 578.326 người¹, trong đó:

- Số người đã thu thập, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là 578.326 người;

- Số người không thu thập do các nguyên nhân: chết, chuyển đi, đang chấp hành án phạt tù hoặc bị tạm giam, tạm giữ; người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; mất tin, mất tích, không liên lạc được với người lao động và không thu thập thông tin người lao động làm việc trong lực lượng vũ trang là 18.886 người.

2. Tình trạng tham gia hoạt động kinh tế của người lao động đã được cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư năm 2023:

Tổng số người có việc làm: 492.537 người; tổng số người thất nghiệp: 770 người; Tổng số người không tham gia hoạt động kinh tế: 85.019 người. Chi tiết theo huyện, thành phố như sau:

TT	Huyện, TP	Tổng số phiếu đã thu thập, cập nhật	Tình trạng HĐKT			Ghi chú
			Có việc làm	Thất nghiệp	Không tham gia HĐKT	
	Toàn tỉnh	578.326	492.537	770	85.019	
1	Lâm Bình	34.619	32.231	40	2.348	
2	Na Hang	32.161	12.359	27	19.775	
3	Chiêm Hoá	90.650	81.634	212	8.804	
4	Hàm Yên	88.741	80.680	50	8.011	
5	Yên Sơn	105.860	94.382	9	11.469	
6	Sơn Dương	138.038	123.046	98	14.894	

¹ Theo báo cáo của các huyện, thành phố.

7	TP Tuyên Quang	88.257	68.205	334	19.718	
---	----------------	--------	--------	-----	--------	--

3. Đánh giá chung

3.1. Thuận lợi

Các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ đã chủ động ban hành các kế hoạch tổ chức thực hiện; Ủy ban nhân dân xã giao nhiệm vụ cụ thể gắn với thời hạn hoàn thành tới các thành viên Tổ công tác Đề án 06 cấp xã, công chức phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội và lực lượng Công an xã. Việc thu thập, cập nhật thông tin người lao động có khối lượng công việc lớn nên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh đã thống nhất, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo cấp xã triển khai thực hiện theo phương pháp cuốn chiếu, cuối mỗi ngày làm việc bộ phận thu thập, ghi phiếu sẽ bàn giao phiếu để lực lượng Công an xã cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thường xuyên nắm bắt tình hình, khó khăn, vướng mắc tại cơ sở từ đó họp bàn đưa ra giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh kịp thời². Công tác chỉ đạo, phối hợp kịp thời đã góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trước thời hạn trong Kế hoạch 219/KH-UBND ngày 15/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh là 01 tháng (*thời hạn hoàn thành là ngày 31/12/2023*).

3.2. Khó khăn, hạn chế

Thời gian đầu mới triển khai kế hoạch cấp cơ sở gặp một số vướng mắc nên tiến độ chậm; sau khi có buổi làm việc giữa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội với Ủy ban nhân dân cấp huyện và một số xã đã kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ một số khó khăn khi tra cứu mã cấp III chuyên ngành đào tạo, mã cấp 3 công việc đang làm để ghi mã vào phiếu³.

Thời điểm giữa tháng 11/2023, tiến độ thu thập, cập nhật thông tin về người lao động chững lại, tăng chậm về số lượng phiếu thu thập, cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong ngày. Công tác báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch năm 2023 của các huyện, thành phố chậm tiến độ; chưa đầy đủ thông tin, biểu, số liệu làm ảnh hưởng đến công tác tổng hợp, báo cáo đánh giá chung toàn tỉnh. Số liệu về tổng số người lao động được thu thập, cập nhật vào cơ sở dữ liệu

² Công an tỉnh trước 10 giờ hằng ngày thực hiện thông báo tiến độ thu thập, cập nhật thông tin người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chi tiết đến 138 xã để các xã, các huyện nắm bắt kịp thời tiến độ thực hiện kế hoạch của đơn vị hằng ngày từ đó có giải pháp đôn đốc, nhắc nhở, hoặc tăng cường lực lượng thực hiện nhiệm vụ.

³ Khó khăn trong việc tra cứu, xác định và điền mã cấp III chuyên ngành đào tạo (*câu 10.1 Mẫu số 03*) được quy định tại Phần I Phụ lục Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ; hoặc tra cứu, xác định công việc cụ thể đang làm của người lao động (*Câu 12.2 Mẫu số 03*) theo mã nghề cấp 3 của Phụ lục I Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục nghề nghiệp Việt Nam.

quốc gia về dân cư giữa cơ quan Công an và các huyện, thành phố có sự chênh lệch⁴.

Chưa thực hiện được việc chiết xuất, phân tích toàn bộ dữ liệu về người lao động đã được cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3.3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế

Đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở thực hiện thu thập, cập nhật thông tin chưa chủ động trong việc nghiên cứu, tra cứu các văn bản hướng dẫn để lựa chọn ghi mã ngành phù hợp với chuyên ngành đào tạo, công việc cụ thể đang làm.

Lực lượng công chức cấp xã vừa thực hiện thu thập thông tin người lao động vừa giải quyết nhiệm vụ chuyên môn được phân công theo vị trí việc làm dẫn đến có thời điểm việc thu thập phiếu bị chững lại. Đồng thời, nhiều người lao động đi làm việc ở xa nên việc gặp gỡ, lấy đầy đủ thông tin phải đi lại nhiều lần, không dứt điểm được ngay từ lần đầu tiên.

Chưa có hướng dẫn, phân quyền của Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc truy cập, chiết xuất, cung cấp thông tin, dữ liệu về người lao động trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành cập nhật lần đầu năm 2023 vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Phần II

KẾ HOẠCH THU THẬP THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG GẮN VỚI CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ NĂM 2024

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh làm cơ sở quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác trên địa bàn tỉnh và thiết lập sổ lao động điện tử cho người lao động, hoạch định các chính sách hỗ trợ về lao động, việc làm, đào tạo nghề; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Yêu cầu

Đảm bảo việc ghi chép thu thập và cập nhật tối đa các nội dung, đầy đủ, chính xác, khách quan các thông tin về đối tượng thu thập thông tin theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH.

Các tổ chức, cá nhân, người lao động có trách nhiệm cung cấp, cập nhật trung thực, đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định của pháp luật. Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng được thu thập theo quy định của Luật Thống kê.

⁴ Số liệu các huyện, thành phố báo cáo cao hơn 1.116 người so với Công an tỉnh.

Thực hiện hiệu quả nguồn lực từ các chương trình, đề án, kế hoạch sử dụng ngân sách trung ương và địa phương để triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đạt được mục tiêu về thu thập, quản lý thông tin về người lao động.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng, phạm vi thu thập, chỉnh sửa thông tin

1.1. Đối tượng thu thập, chỉnh sửa thông tin

a) Người lao động là công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên tại thời điểm thu thập, là công dân đang thường trú, tạm trú hay nơi ở hiện tại của công dân (*đối với công dân không có nơi đăng ký thường trú, tạm trú*) tại địa bàn tỉnh Tuyên Quang và có các thông tin thu thập gồm:

- Người lao động là công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi trở lên tại thời điểm thu thập năm 2024 đang có việc làm hoặc thất nghiệp.

- Người lao động đã được cập nhật thông tin năm 2023 nhưng có biến động thông tin trong Phiếu thông tin về người lao động gồm các trường hợp sau:

+ Người có việc làm nhưng thời điểm thu thập, xác định có thay đổi một hoặc một số thông tin về trình độ chuyên môn kỹ thuật, thay đổi việc làm, thay đổi chỗ làm việc, quan hệ lao động, bảo hiểm xã hội,....

+ Người lao động thất nghiệp nhưng tại thời điểm thu thập năm 2024 có tham gia làm các công việc tạo ra tiền lương, thu nhập cho bản thân mà không bị pháp luật cấm (*thay đổi từ thất nghiệp sang có việc làm*).

+ Người không tham gia hoạt động kinh tế có lý do đi học nhưng tại thời điểm thu thập năm 2024 có tham gia làm các công việc tạo ra tiền lương, thu nhập cho bản thân mà không bị pháp luật cấm.

b) Độ tuổi lao động tối thiểu của người lao động là từ đủ 15 tuổi trở lên và tuổi nghỉ hưu, người lao động cao tuổi quy định tại Điều 148, Điều 169 Bộ luật Lao động năm 2019⁵. Không thực hiện thu thập người lao động làm việc trong lực lượng vũ trang, lực lượng công an nhân dân.

1.2. Tổng số đối tượng dự kiến thu thập, chỉnh sửa năm 2024:

Tổng số toàn tỉnh 31.369 người, trong đó: Thành phố Tuyên Quang: 3.591 người; các huyện: Sơn Dương 8.210 người; Yên Sơn 5.478 người; Hàm Yên 4.150 người; Chiêm Hoá 4.685 người; Na Hang 3.500 người; Lâm Bình 1.755 người.

2. Nội dung thu thập, chỉnh sửa biến động thông tin về người lao động

⁵ Độ tuổi lao động quy định tại Bộ luật Lao động năm 2019: (1) Khoản 1 Điều 3 quy định về độ tuổi lao động tối thiểu của người lao động; (2) Điều 148. Người lao động cao tuổi; (3) Điều 169. Tuổi nghỉ hưu..

- Thông tin cơ bản về nhân khẩu học: Họ, chữ đệm và tên khai sinh; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; số căn cước công dân/chứng minh nhân dân/ số định danh cá nhân; nơi đăng ký thường trú; nơi ở hiện tại; đối tượng ưu tiên;...

- Thông tin về trình độ, kỹ năng lao động.

- Tình trạng tham gia hoạt động kinh tế: Có việc làm, thất nghiệp, không tham gia hoạt động kinh tế.

- Thông tin về quan hệ lao động, tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động.

3. Phương pháp thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động

- Sử dụng Phiếu giấy (*Mẫu số 03*) để thu thập thông tin, biến động của người lao động.

- Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa biến động, tổng hợp thông tin về người lao động theo phương pháp cuốn chiếu; cuối giờ làm việc mỗi ngày lực lượng thu thập phiếu thông tin về người lao động thực hiện bàn giao, chuyển phiếu để lực lượng công an cấp xã tiến hành cập nhật thông tin thay đổi.

4. Lực lượng thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động

Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phân công theo khối lượng nhiệm vụ; trong đó, công chức phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội, lực lượng Công an làm nòng cốt; giao công chức phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội làm đầu mối.

5. Mẫu Phiếu thông tin về người lao động

Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

6. Thời gian thực hiện

Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thông tin năm 2024: Dự kiến từ ngày 01 tháng 10 năm 2024; hoàn thành trước ngày 31 tháng 10 năm 2024.

III. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

1. Tài liệu hướng dẫn thu thập và Phiếu thông tin về người lao động

1.1. Tài liệu hướng dẫn thu thập thông tin về người lao động: Sử dụng tài liệu đã được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giao, cấp năm 2023 đến Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để triển khai thu thập thông tin về người lao động.

1.2. Phiếu thông tin về người lao động (*Mẫu số 03*) là phiếu giấy do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để in, cấp phát thực hiện.

2. Thu thập, cập nhật Phiếu thông tin về người lao động

2.1. Ủy ban nhân dân cấp xã

Chỉ đạo công chức phụ trách về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các thành phần được Ủy ban nhân dân xã phân công, giao nhiệm vụ tiến hành thu thập thông tin theo Mẫu số 03. Tổng hợp, báo cáo tiến độ thu thập, cập nhật phiếu thông tin về người lao động và danh sách thông tin người lao động được cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 kèm theo Kế hoạch này.

Cuối mỗi ngày làm việc chuyển phiếu thông tin về người lao động cho Công an cấp xã thực hiện triển khai đối soát thông tin và cập nhật vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2.2. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã triển khai nhập, cập nhật dữ liệu vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Công an.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn vốn sự nghiệp Tiểu dự án 3 Dự án 4 Hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (*nếu có*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Xây dựng dự toán chi tiết kinh phí thu thập thông tin về người lao động từ nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo hướng dẫn tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Chuyển kinh phí hỗ trợ triển khai thực hiện kế hoạch này cho các đơn vị trực tiếp thực hiện các phần công việc theo phân công trong phạm vi dự toán được giao.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các huyện, thành phố thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động tại trên địa bàn tỉnh.

- Đôn đốc, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp huyện, cấp xã phát huy vai trò Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp, chủ trì tham mưu Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 cùng cấp huy động mọi nguồn lực, sức mạnh của toàn hệ thống chính trị trong chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện. Đồng thời huy động các nguồn lực khác tại các cấp cơ sở (*như: Bí thư Chi bộ thôn; Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ, Tổ công nghệ số cộng đồng...*) tham gia tuyên truyền, thực hiện.

- Chỉ đạo Công an cấp xã triển khai, thực hiện cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động từ Phiếu thông tin về người lao động do Công chức phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội cấp xã cung cấp, bàn giao vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các phòng, đơn vị Công an các cấp thực hiện quản lý thông tin nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đồng thời cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động với Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*), Ủy ban nhân dân cấp huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội*), Ủy ban nhân dân cấp xã (*Công chức phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội*) để theo dõi, phục vụ công tác quản lý về lao động khi có yêu cầu.

- Đôn đốc, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp*).

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn ngân sách, phân bổ kinh phí thực hiện kế hoạch này. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán chi tiết, báo cáo trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy

định. Kiểm tra, giám sát quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí tuyên truyền, thông tin rộng rãi về Kế hoạch này đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh và Nhân dân để việc triển khai thực hiện kế hoạch đạt kết quả tốt.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các địa phương và đơn vị có thực hiện Kế hoạch, đáp ứng yêu cầu của Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, Đề án 06 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

6. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Xây dựng kế hoạch và bố trí nguồn lực tổ chức thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn quản lý; gắn chỉ tiêu, thời gian hoàn thành. Thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc quá trình thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trên địa bàn huyện, thành phố.

Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn huyện, thành phố và Mẫu số 01, Mẫu số 02 kèm theo gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp*); báo cáo tiến độ thực hiện, báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

Chỉ đạo, giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Phân công trách nhiệm cụ thể, gắn chỉ tiêu, thời gian hoàn thành; quản lý, lưu giữ Phiếu thông tin về người lao động. Chịu trách nhiệm về kết quả thông tin, chất lượng Phiếu thông tin về người lao động được thu thập, cập nhật, chỉnh sửa trên địa bàn quản lý. Thường xuyên cập nhật tiến độ thu thập hằng tuần, báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, theo dõi, đôn đốc*).

- Chỉ đạo cán bộ Văn hóa - Xã hội phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các thành viên được giao nhiệm vụ:

+ Tiến hành thu thập, điền thông tin theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Kế hoạch này (*bao gồm các thông tin thay đổi hoặc bổ sung thông tin*) cung cấp, chuyển phiếu cho Công an cấp xã cập nhật vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo kịp thời, chính xác.

+ Hằng ngày chuyển số Phiếu đã thực hiện thu thập cho Công an cấp xã thực hiện triển khai nhập vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ động nguồn nhân lực ngay tại cơ sở để tham gia hỗ trợ thu thập, làm sạch dữ liệu từ Phiếu thông tin về người lao động.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, các phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền hoặc nội dung cần sửa đổi, bổ sung (nếu có), các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất, kiến nghị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp*) để trao đổi hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung đảm bảo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
 - UBND huyện, thành phố;
 - Chánh VP UBND tỉnh;
 - Các PCVP UBND tỉnh;
 - Công TTĐT tỉnh;
 - Lưu: VT, THVX (P.Tuân).
- (báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương